

**BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CỤC HẢI QUAN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 140/TCHQ-TXNK

Hà Nội, ngày 10 tháng 01 năm 2023

V/v xét giảm giá hàng nhập khẩu

**Kính gửi:** Công ty cổ phần thiết bị Thăng Lợi.  
(Đ/c: Số 6 Hòa Mã, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, Tp Hà Nội)

Tổng cục Hải quan nhận được 03 công văn số 21-12/TL đề ngày 21/12/2022, công văn số 22-12/TL và 23-12/TL đề ngày 22/12/2022 của Công ty cổ phần thiết bị Thăng Lợi đề nghị xem xét giảm giá hàng nhập khẩu. Về vấn đề này, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 15 Thông tư số 39/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính quy định về khoản giảm giá, các điều kiện giảm giá, hồ sơ, thủ tục khai báo, đề nghị xét giảm giá.

Qua xem xét 03 hồ sơ do Công ty cổ phần thiết bị Thăng Lợi gửi kèm và đối chiếu với quy định nêu trên, Tổng cục hải quan nhận thấy:

**1. Đối với công văn số 21-12/TL đề ngày 21/12/2022 và hồ sơ xét giảm giá đính kèm:**

**1.1. Về điều kiện giảm giá:**

- Tại Hợp đồng số 26-22/DJI ngày 25/08/2022 Công ty được đối tác giảm giá 30,23% cho mặt hàng là Thiết bị bay không người lái Mavic 2 Enterprise Advanced (Universal Edition) code 6941565913395 (20 chiếc) nhập khẩu tại tờ khai số 105149013061/A11 ngày 08/12/2022.

Hợp đồng mua bán và các chứng từ kèm theo không thể hiện lý do giảm giá. Do vậy, không có căn cứ để xác định khoản giảm giá nêu trên thuộc loại nào trong các loại giảm giá được quy định tại tiết d.1.1 điểm d khoản 2 Điều 15 Thông tư số 39/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính.

**1.2. Về hồ sơ đề nghị xét khoản giảm giá:**

- Khoản giảm giá được ghi tại hợp đồng mua bán số 26-22/DJI đề ngày 25/08/2022, hóa đơn thương mại số 2209161YP3A đề ngày 16/09/2022 mà không có *Bảng công bố giảm giá của người bán* theo quy định tại tiết d.2 điểm d khoản 2 Điều 15 Thông tư số 39/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính.

**2. Đối với công văn số 22-12/TL đề ngày 22/12/2022 và hồ sơ xét giảm giá đính kèm:**

**2.1. Về điều kiện giảm giá:**

- Tại Hợp đồng số 27-22/DJI ngày 25/08/2022 Công ty được đối tác Iflight Technology Co.,LTD giảm giá ~53% cho 06 mục hàng.

Hợp đồng mua bán và các chứng từ kèm theo không thể hiện lý do giảm giá. Do vậy, không có căn cứ để xác định khoản giảm giá nêu trên thuộc loại nào trong các

loại giảm giá được quy định tại tiết d.1.1 điểm d khoản 2 Điều 15 Thông tư số 39/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính.

- Tại Mục “Phần ghi chú” trang số 2 của tờ khai nhập khẩu số 105091319650/A11 ngày 11/11/2022, Công ty khai báo “*hàng demo giảm giá 52,3%*” theo hợp đồng 27-22/DJI ngày 25/08/2022. Các mặt hàng đề nghị giảm giá ghi tại hợp đồng 27-22/DJI ngày 25/08/2022 và hóa đơn thương mại số 2209021XE6D và 2209021XE6D-2 đề ngày 02/09/2022 đều là hàng “*Demo Unit*” (*tạm dịch là hàng dùng thử*).

Ngoài ra, tại hợp đồng 27-22/DJI ngày 25/08/2022 có 02 mặt hàng cùng là “*Demo Unit*” nhưng không được hưởng giảm giá như các mặt hàng cùng loại khác.

Như vậy, khoản giảm giá này không thuộc một trong các loại giảm giá được quy định tại tiết d.1.1 điểm d khoản 2 Điều 15 Thông tư số 39/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính.

## 2.2. Về hồ sơ đề nghị xét khoản giảm giá:

- Không có Bảng kê theo dõi thực tế việc nhập khẩu hàng hóa theo mẫu số 01/GG/2015 Phụ lục II Thông tư đối số 39/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính với trường hợp hàng hóa trong cùng một hợp đồng số 27-22/DJI ngày 25/08/2022 được nhập khẩu theo 02 tờ khai khác nhau (tờ khai nhập khẩu số 105091319650/A11 ngày 11/11/2022 và 104985524340/A11 ngày 22/09/2022).

- Khoản giảm giá được ghi tại hợp đồng mua bán số 27-22/DJI đề ngày 25/08/2022, hóa đơn thương mại số 2209021XE6D và 2209021XE6D-2 đề ngày 02/09/2022 mà không có *Bảng công bố giảm giá của người bán* theo quy định tại tiết d.2 điểm d khoản 2 Điều 15 Thông tư số 39/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính.

## 2.3. Về thủ tục khai báo:

- Tại tờ khai nhập khẩu số 104985524340/A11 ngày 22/09/2022, Công ty không khai báo có khoản giảm giá tại tiêu chí “*chi tiết khai trị giá*” trên tờ khai nhập khẩu theo đúng quy định tại tiết d.3.1.1 điểm d khoản 2 Điều 15 Thông tư số 39/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính.

## **3. Đối với công văn số 23-12/TL đề ngày 22/12/2022 và hồ sơ xét giảm giá đính kèm:**

### 3.1. Về điều kiện giảm giá:

- Tại Hợp đồng số 29-22.2/DJI ngày 19/09/2022 Công ty được đối tác giảm giá ~30,23% cho mặt hàng là Thiết bị bay không người lái Mavic 2 Enterprise Advanced (Universal Edition) code 6941565913395 (20 chiếc) nhập khẩu tại tờ khai số 105172420730/A11 ngày 19/12/2022.

Hợp đồng mua bán và các chứng từ kèm theo không thể hiện lý do giảm giá. Do vậy, không có căn cứ để xác định khoản giảm giá nêu trên thuộc loại nào trong các loại giảm giá được quy định tại tiết d.1.1 điểm d khoản 2 Điều 15 Thông tư số 39/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính.

### 3.2. Về hồ sơ đề nghị xét khoản giảm giá:

- Khoản giảm giá được ghi tại hợp đồng mua bán số 29-22.2/DJI đề ngày 19/09/2022, hóa đơn thương mại số 22100820LWD/22102121KFM đề ngày 08/10/2022 mà không có *Bảng công bố giảm giá của người bán* theo quy định tại tiết d.2 điểm d khoản 2 Điều 15 Thông tư số 39/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính.

Từ những căn cứ nêu trên, khoản giảm giá đề nghị tại 03 công văn số 21-12/TL đề ngày 21/12/2022, công văn số 22-12/TL và 23-12/TL đề ngày 22/12/2022 của Công ty cổ phần thiết bị Thắng Lợi không đáp ứng điều kiện giảm giá theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 15 Thông tư số 39/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính.

Tổng cục Hải quan thông báo để Công ty cổ phần thiết bị Thắng Lợi biết và thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- PTCT Lưu Mạnh Tường (để b/cáo);
- Lưu: VT, TXNK-TGHQ (Trang - 3b).

**TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
KT. CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ XNK  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

**Trần Bằng Toàn**